

Số: **324** /QĐ-UBND

Đắk Nông, ngày **28** tháng 02 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Quy hoạch ngành nghề kinh doanh thương mại có điều kiện và hạn chế kinh doanh thương mại trên địa bàn tỉnh Đắk Nông đến năm 2025, định hướng đến năm 2035

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Thương mại ngày 14 tháng 6 năm 2005;

Căn cứ Nghị định số 59/2006/NĐ-CP ngày 12/6/2006 của Chính phủ, quy định chi tiết Luật Thương mại về hàng hóa, dịch vụ cấm kinh doanh, hạn chế kinh doanh và kinh doanh có điều kiện;

Căn cứ Quyết định số 1898/QĐ-BCT ngày 17/5/2016 của Bộ Công Thương, về việc điều chỉnh cửa hàng xăng dầu dọc tuyến đường Hồ Chí Minh đoạn qua địa bàn tỉnh Đắk Nông thuộc quy hoạch hệ thống cửa hàng xăng dầu dọc tuyến đường Hồ Chí Minh đến năm 2020, tầm nhìn đến 2030;

Căn cứ Công văn số 4259/BCT-KH ngày 18/5/2016 của Bộ Công Thương, về việc bổ sung quy hoạch cửa hàng xăng dầu dọc tuyến Quốc lộ 14C và dọc tuyến Quốc lộ 28;

Căn cứ Quyết định số 621/QĐ-UBND ngày 24/4/2014 của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Nông, về trình tự lập, phê duyệt, điều chỉnh và quản lý quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch ngành, lĩnh vực sản phẩm chủ yếu trên địa bàn tỉnh Đắk Nông;

Căn cứ Quyết định số 439/QĐ-UBND ngày 04/4/2011 của UBND tỉnh Đắk Nông, về việc điều chỉnh, bổ sung quy hoạch tổng thể phát triển thương mại tỉnh Đắk Nông đến năm 2015, định hướng đến năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 248/QĐ-UBND ngày 13/02/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Nông, về việc phê duyệt Đề cương - Dự toán Quy hoạch ngành nghề kinh doanh thương mại có điều kiện và hạn chế kinh doanh thương mại trên địa bàn tỉnh Đắk Nông đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030; Quyết định số 2431/QĐ-UBND ngày 29/12/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Nông, về việc điều chỉnh một số nội dung tại Quyết định số 248/QĐ-UBND ngày 13/02/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 11/TTr-SKH-THQH ngày 17/01/2017 và Báo cáo thẩm định số 07/BCTĐ ngày 17/01/2017 của Hội đồng thẩm định Quy hoạch ngành nghề kinh doanh thương

mại và hạn chế kinh doanh thương mại trên địa bàn tỉnh Đắk Nông đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2035,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Quy hoạch ngành nghề kinh doanh thương mại có điều kiện và hạn chế kinh doanh thương mại trên địa bàn tỉnh Đắk Nông đến năm 2025, định hướng đến năm 2035 với các nội dung chủ yếu sau:

1. Quan điểm quy hoạch

a) Quan điểm phát triển xăng dầu, khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG)

- Quy hoạch mạng lưới kinh doanh xăng dầu, LPG phải đáp ứng được yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn từng huyện, thị xã và các quy hoạch khác có liên quan.

- Tận dụng tối đa những cơ sở kinh doanh hiện có đáp ứng được các điều kiện kinh doanh và kiên quyết xử lý nghiêm những cơ sở không đủ điều kiện kinh doanh theo quy định, góp phần phát triển kinh tế - xã hội bền vững.

- Bảo đảm thực hiện các quy định về môi trường, an toàn giao thông, phòng chống cháy nổ tại các cơ sở kinh doanh xăng dầu, LPG; không làm ảnh hưởng đến các công trình bảo tồn, bảo tàng, khu di tích, các danh lam thắng cảnh; không gần các khu trường học, bệnh viện, không vi phạm các quy định của pháp luật.

- Quy hoạch cửa hàng xăng dầu, LPG không dàn trải; các cửa hàng bán lẻ có quy mô khác nhau được xem xét, lựa chọn, bố trí địa điểm phù hợp với từng tuyến đường, từng địa bàn dân cư cụ thể.

b) Quan điểm quy hoạch thuốc lá, rượu

- Quy hoạch hệ thống kinh doanh bán lẻ sản phẩm thuốc lá, rượu được tiến hành trên nguyên tắc xác định thuốc lá, rượu là hàng hóa hạn chế kinh doanh (không khuyến khích tiêu dùng), được Nhà nước kiểm soát chặt chẽ về sự phát triển và phân bố của mạng lưới kinh doanh bán lẻ sản phẩm, phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, tập quán văn hóa truyền thống và bảo vệ sức khỏe cộng đồng.

- Quy hoạch hệ thống kinh doanh bán lẻ sản phẩm thuốc lá, rượu trên địa bàn tỉnh bảo đảm các hoạt động kinh doanh bán lẻ sản phẩm mang tính hệ thống, đồng bộ từ khâu sản xuất đến phân phối, bán buôn, bán lẻ và các hoạt động cung ứng dịch vụ.

- Phát triển lực lượng thương nhân bán lẻ sản phẩm thuốc lá, rượu trên địa bàn tỉnh phải đáp ứng và tuân thủ các điều kiện, quy định của Nhà nước về kinh doanh sản phẩm thuốc lá, rượu. Trong đó, chú trọng, phát triển các thương nhân có năng lực và kinh nghiệm tham gia thị trường.

2. Định hướng quy hoạch

a) Đối với kinh doanh xăng dầu, LPG

- Giai đoạn 2016 - 2025: Nâng cấp và cải tạo hệ thống cửa hàng hiện có trong quy hoạch nhưng chưa đáp ứng tiêu chuẩn; ưu tiên các cửa hàng trên các tuyến Quốc lộ, Tỉnh lộ. Ưu tiên cấp phép cho các doanh nghiệp có đủ điều kiện, xây dựng các cửa hàng xăng dầu, LPG ở nông thôn, miền núi, vùng sâu, vùng xa, các khu công nghiệp, các vùng nguyên liệu. Khuyến khích các cửa hàng xăng dầu trên các tuyến Quốc lộ, Tỉnh lộ kết hợp kinh doanh LPG; xây dựng mới các cửa hàng bán lẻ LPG tại khu vực chợ nông thôn và điểm dân cư tập trung.

- Giai đoạn 2026 - 2035: Thực hiện cấp phép cho các doanh nghiệp có đủ điều kiện xây dựng các cửa hàng xăng dầu, LPG ở các địa điểm còn lại; nâng cấp các cửa hàng hiện có theo hướng hiện đại, văn minh; hoàn thiện mạng lưới cửa hàng bán lẻ xăng dầu và LPG trên địa bàn toàn tỉnh theo quy hoạch đã được phê duyệt.

b) Đối với kinh doanh thuốc lá, rượu

- Phát triển các cửa hàng kinh doanh bán lẻ sản phẩm thuốc lá, rượu vừa đáp ứng nhu cầu tiêu dùng sản phẩm của người dân vừa bảo đảm tuân thủ theo các quy định của pháp luật về kinh doanh.

- Các cửa hàng kinh doanh bán lẻ sản phẩm thuốc lá, rượu phải bảo đảm cung cấp các sản phẩm có chất lượng và có nguồn gốc hợp pháp, đáp ứng nhu cầu, thị hiếu đa dạng của khách hàng.

- Phát triển đa dạng các loại hình kinh doanh bán lẻ sản phẩm thuốc lá, rượu với các loại hình cửa hàng chuyên doanh, bán trong các nhà hàng ăn uống, quầy bar và hạn chế bán lẻ tại các cửa hàng tạp hóa.

- Kiểm chế tốc độ tăng trưởng sản lượng rượu tiêu thụ. Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động kinh doanh bán lẻ sản phẩm rượu.

3. Mục tiêu

a) Đối với kinh doanh xăng dầu

- Giai đoạn 2016 - 2025: Đến năm 2025 toàn tỉnh sẽ có 283 cửa hàng kinh doanh xăng dầu (trong đó: Tiếp tục tồn tại kinh doanh 139 cửa hàng; nâng cấp 24 cửa hàng; đầu tư xây dựng mới 97 cửa hàng).

- Giai đoạn 2026 - 2035: Đến năm 2035 toàn tỉnh có 337 cửa hàng kinh doanh xăng dầu (trong đó đầu tư xây dựng mới 54 cửa hàng); Khối lượng xăng dầu các loại tiêu thụ qua hệ thống cửa hàng năm 2025 đạt khoảng 212,3 triệu lít, tăng 7,9%/năm; năm 2035 đạt khoảng 400,8 triệu lít, tăng 6,6%/năm.

b) Đối với kinh doanh LPG

- Đến năm 2025 toàn tỉnh có 257 cửa hàng kinh doanh bán lẻ LPG, định hướng đến năm 2035 có 325 cửa hàng.

- Sản lượng tiêu thụ LPG qua hệ thống cửa hàng đến năm 2025 đạt 10.160 tấn, tăng 7,5%/năm; Năm 2035 đạt 16.550 tấn, tăng 5%/năm.

c) Đối với kinh doanh thuốc lá

- Đến năm 2025 có tối đa 15 thương nhân bán buôn sản phẩm thuốc lá, 731 cửa hàng bán lẻ sản phẩm thuốc lá (bảo đảm theo định mức quy hoạch của Bộ Công Thương 1 doanh nghiệp bán buôn/50.000 dân; 1 cửa hàng bán lẻ/1000 dân).

- Đến năm 2035 tiếp tục sắp xếp lại số thương nhân đã tham gia phân phối, bán buôn, bán lẻ sản phẩm thuốc lá phù hợp với tình hình phát triển kinh tế xã hội và yêu cầu quản lý đặt ra trong thời kỳ mới. Dự kiến có tối đa khoảng 17 thương nhân bán buôn sản phẩm thuốc lá, khoảng 844 cửa hàng bán lẻ sản phẩm thuốc lá.

d) Đối với kinh doanh rượu

- Đến năm 2025 số giấy phép kinh doanh bán buôn sản phẩm rượu tối đa trên địa bàn tỉnh là 7 giấy phép; số giấy phép kinh doanh bán lẻ sản phẩm rượu tối đa 731 giấy phép (bảo đảm theo định mức quy hoạch của Bộ Công Thương 1 doanh nghiệp bán buôn/100.000 dân; 1 cửa hàng bán lẻ/1.000 dân); Đồng thời, kiểm chế tốc độ tăng trưởng sản lượng rượu tiêu thụ với tốc độ tối đa là 11%/năm.

- Đến năm 2035 tiếp tục sắp xếp lại số thương nhân đã tham gia bán lẻ sản phẩm rượu phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội và yêu cầu quản lý đặt ra trong thời kỳ mới. số giấy phép kinh doanh bán buôn sản phẩm rượu tối đa trên địa bàn tỉnh là 8 giấy phép; số giấy phép kinh doanh bán lẻ sản phẩm rượu tối đa 844 giấy phép. Bảo đảm 100% cơ sở kinh doanh bán lẻ sản phẩm rượu trên địa bàn phải có giấy phép kinh doanh bán lẻ sản phẩm rượu và tốc độ tăng trưởng sản lượng rượu tiêu thụ tối đa là 9,2%/năm.

4. Nội dung quy hoạch

4.1. Quy hoạch phát triển hệ thống cung ứng xăng dầu

a) Quy hoạch địa điểm xây dựng cửa hàng xăng dầu theo các tuyến đường

- Trục dọc D1: Cơ bản trùng với Quốc lộ 14C, chiều dài 104 km. Thực hiện theo Công văn số 4259/BCT-KH ngày 18/5/2016 và Công văn số 7084/BCT-KH ngày 01/8/2016 của Bộ Công Thương: Dự kiến đến năm 2020 sẽ xây dựng thêm 04 cửa hàng xăng dầu. Đến năm 2025 toàn tuyến có 06 cửa hàng xăng dầu.

- Trục dọc D2: Cơ bản trùng với Quốc lộ 14, chiều dài qua tỉnh 154 km. Thực hiện theo Quyết định số 11617/QĐ-BCT ngày 22/12/2014, Quyết định số 499/QĐ-BCT ngày 02/02/2016 và Quyết định số 1898/QĐ-BCT ngày 17/05/2016 của Bộ Công Thương: Dự kiến đến năm 2025 toàn tuyến có 60 cửa hàng xăng dầu.

- Trục dọc D3: Bao gồm Quốc lộ 28 cũ và Quốc lộ 28 nối dài (Tỉnh lộ 4 trước đây), chiều dài 169 km. Thực hiện theo Công văn số 4259/BCT-KH ngày

18/5/2016 và Công văn số 7084/BCT-KH ngày 01/8/2016 của Bộ Công Thương: Dự kiến đến năm 2020 sẽ xây dựng thêm 05 cửa hàng xăng dầu; đến năm 2025 toàn tuyến có 29 cửa hàng xăng dầu.

- Trục ngang N1: Đường Đắc Lao - Ea T'ling, là tuyến đường mới, chiều dài 44 km. Dự kiến đến năm 2035 sẽ xây dựng thêm 02 cửa hàng xăng dầu nâng số cửa hàng toàn tuyến là 07 cửa hàng xăng dầu (trong đó 05 cửa hàng đã có trong năm 2016).

- Trục ngang N2: Đường cửa khẩu Đắc Peur - thị trấn Đắc Mâm, gồm Tỉnh lộ 682, Tỉnh lộ 683 hiện nay và một số đoạn mở mới, chiều dài khoảng 46 km. Đến năm 2035 sẽ xây dựng thêm 04 cửa hàng xăng dầu, nâng số cửa hàng trên toàn tuyến là 13 cửa hàng xăng dầu.

- Trục ngang N3: Đường Đắc Song - Quảng Phú, là tuyến mở mới, chiều dài 60 km. Hiện nay trên tuyến đường này chưa có cửa hàng nào, dự kiến đến năm 2035 toàn tuyến sẽ có 05 cửa hàng xăng dầu.

- Trục ngang N4: Đường Đắc Buk So - Đắc R'Măng, gồm Tỉnh lộ 686 và mở mới đoạn từ Quảng Sơn đi Đắc R'Măng, chiều dài 76 km. Đến năm 2035 xây dựng thêm 04 cửa hàng xăng dầu, nâng số cửa hàng xăng dầu toàn tuyến là 09 cửa hàng xăng dầu.

- Trục ngang N5: Đường Cai Chanh - Quảng Hòa, gồm Tỉnh lộ 686 và đoạn mở mới ven sông qua Gia Nghĩa, nối với đường huyện Quảng Khê - Đắc R'Măng - Quảng Hòa, chiều dài 118 km. Dự kiến đến năm 2035 sẽ xây dựng thêm 06 cửa hàng xăng dầu, nâng số cửa hàng xăng dầu toàn tuyến là 13 cửa hàng xăng dầu.

- Trục ngang N6: Đường Nghĩa Thắng - Quảng Trục, gồm đoạn Nghĩa Thắng - Kiến Đức (Tỉnh lộ 685 cũ) và Tỉnh lộ 1 (Tỉnh lộ 681 cũ), chiều dài 63 km. Đến năm 2035 toàn tuyến giữ ổn định số cửa hàng hiện có (09 cửa hàng xăng dầu).

- Trục ngang N7: Đường Bu Prăng - Quảng Trục - Quảng Tín, tuyến mở mới nối Quốc lộ 14C tại xã Quảng Trục, qua xã Đắc Ngo, đến xã Quảng Tín nối với Quốc lộ 14; chiều dài 50 km. Đến năm 2035 sẽ xây dựng thêm 2 cửa hàng xăng dầu, toàn tuyến có 4 cửa hàng xăng dầu.

- Đường Đắc Song - Tuy Đức: Quốc lộ 14C cũ (sau này là Tỉnh lộ), dài 23,6 km. Đến năm 2035 sẽ xây dựng 03 cửa hàng xăng dầu, nâng số cửa hàng toàn tuyến là 03 cửa hàng xăng dầu.

- Đường Đắc Wer - Đắc Ngo: Chiều dài 55 km; đến năm 2035 tăng thêm 01 cửa hàng, toàn tuyến có 06 cửa hàng xăng dầu.

- Các tuyến đường khác: Gồm các tuyến đường huyện, đường xã; Đến năm 2035 tăng thêm 113 cửa hàng, số cửa hàng tổng các tuyến là 175 cửa hàng xăng dầu.

- Bổ sung số lượng cửa hàng xăng dầu trên các tuyến đường, khu vực: Trên cơ sở nhu cầu của thị trường và doanh nhân, đề xuất mở thêm các cửa hàng xăng dầu mới đáp ứng đủ các điều kiện khác theo quy định của pháp luật thì được bổ sung vào quy hoạch này.

b) Các cửa hàng xăng dầu cần nâng cấp, cải tạo

Cần phải nâng cấp cải tạo 24 cửa hàng xăng dầu chủ yếu với các lý do: Nâng cấp nhà bán hàng; di dời cột bơm, bồn chứa, do vi phạm lộ giới và quy cách, nâng cấp cột bơm và mái che cột bơm. Các Cửa hàng xăng dầu cần nâng cấp cải tạo tại các khu vực như sau: Huyện Cư Jút (2 cửa hàng); huyện Đắk Mil (4 cửa hàng); huyện Đắk Song (6 cửa hàng); Krông Nô (4 cửa hàng); huyện Đắk R'lấp (5 cửa hàng); huyện Tuy Đức (3 cửa hàng).

(Chi tiết như phụ lục 1 đính kèm)

c) Các cửa hàng xăng dầu dự kiến xây dựng mới theo đơn vị hành chính

Giai đoạn 2016 - 2025 xây dựng mới 97 cửa hàng xăng dầu, giai đoạn 2026 - 2035 xây dựng mới 54 cửa hàng xăng dầu.

(Chi tiết như phụ lục 2 đính kèm)

d) Quy hoạch hệ thống kho dự trữ xăng, dầu trên địa bàn tỉnh

Hiện nay trên địa bàn tỉnh Đắk Nông chưa có kho xăng dầu; do nhu cầu kho chứa chủ yếu phục vụ mạng lưới bán lẻ trên địa bàn tỉnh là chính, vì vậy dự kiến quy hoạch 1 kho sức chứa dưới 5.000 m³ xăng dầu.

4.2. Quy hoạch phát triển hệ thống cung ứng LPG

a) Quy hoạch phát triển hệ thống cung ứng LPG theo địa bàn hành chính

Đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh cần có 257 cửa hàng; đến năm 2035 số cửa hàng cần có khoảng 325 cửa hàng

(Chi tiết như phụ lục 3 đính kèm)

b) Quy hoạch phát triển hệ thống kho, trạm nạp LPG vào chai

Mỗi huyện cần xây dựng 01 trạm chiết nạp LPG vào chai, quy mô trạm chiết nạp phụ thuộc vào khối lượng LPG tiêu thụ. Do các kho chứa, trạm chiết nạp có khối lượng LPG lớn nên khi xảy ra sự cố sẽ gây ra hậu quả khó lường, việc bố trí các kho chứa, trạm chiết nạp LPG sẽ do chủ đầu tư lựa chọn nhưng phải bảo đảm các nguyên tắc và tiêu chuẩn theo quy định.

c) Bổ sung số lượng cửa hàng LPG trên các tuyến đường, khu vực: Trên cơ sở nhu cầu của thị trường và doanh nhân, đề xuất mở thêm các cửa hàng LPG mới đáp ứng đủ các điều kiện khác theo quy định của pháp luật thì được bổ sung vào quy hoạch này.

4.3. Quy hoạch hệ thống cửa hàng bán buôn, bán lẻ thuốc lá

Trên cơ sở dự báo dân số, đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh có tối đa 15 cửa hàng bán buôn, 731 cửa hàng bán lẻ; đến năm 2035 có tối đa 17 cửa hàng bán buôn, 844 cửa hàng bán lẻ.

(Chi tiết như phụ lục 4 đính kèm)

4.4. Quy hoạch hệ thống bán buôn, bán lẻ rượu

Trên cơ sở dự báo dân số, đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh có tối đa 07 cửa hàng bán buôn, 731 cửa hàng bán lẻ; đến năm 2035 có tối đa 08 cửa hàng bán buôn, 844 cửa hàng bán lẻ

(Chi tiết như phụ lục 5 đính kèm)

4.5. Tổng hợp nhu cầu sử dụng đất xây dựng hệ thống cửa hàng xăng dầu, hệ thống cung ứng LPG

a) Nhu cầu đất xây dựng cửa hàng xăng dầu đến năm 2025 và năm 2035

Tổng nhu cầu đất nâng cấp mở rộng và xây dựng mới đến năm 2025 là 13,35 ha, trong đó nâng cấp mở rộng 1,08 ha, xây dựng mới 12,27 ha; đến năm 2035 cần bổ sung thêm 4,86 ha cho xây dựng mới; tổng nhu cầu đất đến năm 2035 là 18,21 ha (chưa tính diện tích đất phân bổ sung theo Điểm 4.1.a nêu trên).

b) Nhu cầu đất xây dựng mới cửa hàng LPG đến năm 2025 và năm 2035

Nhu cầu diện tích đất xây dựng mới cửa hàng kinh doanh LPG trên địa bàn tỉnh đến năm 2025 vào khoảng 0,168 ha; đến năm 2035 tăng thêm 0,0952 ha; tổng nhu cầu sử dụng đất đến năm 2035 là 0,2632 ha (chưa tính diện tích đất phân bổ sung theo Điểm 4.2.c nêu trên).

5. Các giải pháp chủ yếu thực hiện quy hoạch

5.1. Giải pháp thực hiện chính sách phát triển kinh tế nhiều thành phần

a) Giải pháp về vốn đầu tư

- Vốn đầu tư xây dựng kho, cửa hàng và phương tiện vận chuyển xăng dầu, LPG, thuốc lá, rượu do các thương nhân đầu tư. Nhà nước khuyến khích việc thực hiện chính sách xã hội hóa đầu tư phát triển mạng lưới kinh doanh.

- Huy động mọi nguồn lực tài chính của xã hội, nhưng có xét đến ưu tiên cho các doanh nghiệp chủ đạo Nhà nước để bảo đảm nguồn cung cấp xăng dầu, LPG, thuốc lá, rượu trong mọi tình huống.

- Phát huy nội lực, khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi cho các thương nhân chủ động huy động nguồn vốn của các thành phần kinh tế, nhằm tăng nguồn lực về tài chính để đầu tư phát triển, hiện đại hóa trang thiết bị, mở rộng quy mô xây dựng cửa hàng, đáp ứng yêu cầu tiêu chuẩn kỹ thuật và văn minh thương mại trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

b) Giải pháp đào tạo nguồn nhân lực

- Nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý Nhà nước về thương mại ở địa phương. Phân công cụ thể trách nhiệm theo dõi, quản lý quy hoạch xăng dầu, LPG, thuốc lá, rượu theo phân cấp quản lý chuyên ngành từ cấp tỉnh đến cấp huyện.

- Phối hợp tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng kiến thức về nghiệp vụ kỹ thuật kinh doanh, an toàn phòng chống cháy nổ, bảo vệ môi trường,... cho đội ngũ cán bộ và nhân viên bán hàng trên địa bàn tỉnh, bảo đảm 100% số lao động thuộc các cửa hàng bán lẻ xăng dầu, LPG, rượu, thuốc lá đều được qua đào tạo.

- Thực hiện tốt các quy định về an toàn lao động; bảo đảm sức khỏe, cải thiện và nâng cao thu nhập cho nhân viên tại các doanh nghiệp kinh doanh.

5.2. Các giải pháp quản lý nhà nước

a) Giải pháp về công tác quản lý quy hoạch

- Tăng cường sự phối hợp thống nhất chỉ đạo giữa các cấp, các ngành trong việc quản lý và thực hiện các quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế xã hội với quy hoạch phát triển mạng lưới kinh doanh thương mại có điều kiện và hạn chế kinh doanh.

- Các ngành liên quan căn cứ chức năng nhiệm vụ của mình quản lý chặt chẽ quy hoạch, đồng thời hướng dẫn cụ thể cho các doanh nghiệp kinh doanh thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật có liên quan về thiết kế và xây dựng, bảo đảm vệ sinh môi trường, công tác phòng cháy chữa cháy và các điều kiện kinh doanh khác; giám sát bảo đảm xây dựng theo đúng dự án được phê duyệt.

- Khi bố trí các địa điểm xây dựng cửa hàng phải phù hợp với quy hoạch mạng lưới cửa hàng bán lẻ xăng dầu, LPG, thuốc lá, rượu.

- Căn cứ quy hoạch được phê duyệt các cấp, ngành liên quan và các địa phương cần xây dựng quỹ đất để đầu tư xây dựng phát triển cửa hàng, kho chứa phù hợp với tiêu chuẩn từng loại cửa hàng, bảo đảm hiệu quả, hợp lý, tránh sự chồng chéo trong quản lý sử dụng đất.

- Tổ chức tuyên truyền các chủ trương chính sách của nhà nước về kinh doanh xăng dầu, LPG, thuốc lá, rượu cho thương nhân và người dân biết, thực hiện.

- Thực hiện tốt việc bổ sung các cửa hàng cụ thể vào quy hoạch theo các điểm 4.1.a và 4.2.c nêu trên.

b) Giải pháp đổi mới, hiện đại hóa trang thiết bị, nâng cao chất lượng và phương thức phục vụ

- Khuyến khích, động viên các thương nhân chủ động đầu tư trang thiết bị tiên tiến, hiện đại, an toàn phòng cháy chữa cháy, vệ sinh môi trường, đo lường chính xác, bảo đảm uy tín của doanh nghiệp và quyền lợi người tiêu dùng.

- Nâng cấp, thay thế kịp thời các thiết bị, phương tiện không đáp ứng được yêu cầu về tiêu chuẩn và các điều kiện trong kinh doanh.

c) Giải pháp về công tác kiểm tra, kiểm soát

- Tăng cường phối hợp kiểm tra, kiểm soát việc kinh doanh xăng dầu, LPG, thuốc lá, rượu trên địa bàn tỉnh để giữ gìn trật tự kỷ cương thị trường, cấm kinh doanh trái phép, gian lận thương mại, vi phạm đo lường chất lượng,... nhằm bảo vệ sản xuất kinh doanh và quyền lợi người tiêu dùng. Đồng thời phát hiện những bất cập, khó khăn trong quá trình thực hiện, từ đó đề xuất sửa đổi, bổ sung quy hoạch cho phù hợp yêu cầu thực tế.

- Phát hiện và kiên quyết xử lý việc đầu tư xây dựng cửa hàng không nằm trong quy hoạch, hoặc chưa đủ các thủ tục, điều kiện theo quy định của pháp luật.

d) Giải pháp về cơ chế, chính sách

Xây dựng và ban hành cơ chế chính sách ưu đãi, khuyến khích, thu hút đầu tư xây dựng, phát triển cửa hàng xăng dầu tại khu vực nông thôn, miền núi, vùng sâu, vùng xa của tỉnh; cơ chế hỗ trợ, khuyến khích các cửa hàng xăng dầu chuyển sang kinh doanh xăng E5; cơ chế chính sách hạn chế kinh doanh thương mại (thuốc lá, rượu...) trên địa bàn tỉnh Đắk Nông; cơ chế, chính sách đơn giản hóa thủ tục cấp phép kinh doanh xăng dầu, LPG.

6. Tổ chức thực hiện

6.1. Sở Công Thương

- Chịu trách nhiệm tổ chức công bố, quản lý quy hoạch theo đúng quy định; kiểm tra, giám sát việc thực hiện phát triển mạng lưới cửa hàng xăng dầu, LPG và công tác cấp phép kinh doanh thuốc lá, rượu theo định hướng của quy hoạch.

- Phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức phổ biến, tuyên truyền và công bố công khai quy hoạch để mọi công dân, doanh nghiệp biết, thực hiện.

- Tham mưu cho UBND tỉnh xem xét, ban hành các chính sách ưu đãi, khuyến khích, thu hút đầu tư xây dựng các cửa hàng xăng dầu tại khu vực nông thôn, miền núi, vùng sâu, vùng xa và cơ chế hỗ trợ, khuyến khích các cửa hàng chuyển sang kinh doanh xăng sinh học theo lộ trình đề ra.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức kiểm tra, xử lý các vi phạm trong hoạt động kinh doanh xăng dầu, LPG, thuốc lá, rượu theo quy định của pháp luật.

6.2. Sở Giao thông vận tải

Chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương hướng dẫn, kiểm tra các thương nhân kinh doanh xăng dầu trên địa bàn tỉnh thực hiện nghiêm các quy định về hành lang an toàn giao thông, khoảng cách các cửa hàng xăng dầu trên các tuyến Quốc lộ, Tỉnh lộ; hướng dẫn thương nhân kinh doanh xăng dầu thực hiện các thủ tục để được phép đầu nối với các tuyến đường Quốc lộ theo quy định.

6.3. Sở Tài nguyên và Môi trường

Tăng cường hướng dẫn, kiểm tra các cá nhân, tổ chức kinh doanh rượu, thuốc lá, xăng dầu và LPG tuân thủ các quy định về bảo vệ môi trường.

6.4. Sở Khoa học và Công nghệ

Thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về tiêu chuẩn đo lường, chất lượng; thực hiện quản lý phương tiện đo lường, định kỳ kiểm định cấp phép hoạt động theo quy định. Kiểm tra, xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật đối với các hành vi vi phạm về tiêu chuẩn đo lường, chất lượng.

6.5. Sở Xây dựng

Khi góp ý, thẩm định các đồ án quy hoạch xây dựng cần rà soát, bổ sung quy hoạch mạng lưới cửa hàng xăng dầu. Hướng dẫn trình tự đầu tư, xây dựng, thẩm định dự án, cấp giấy phép xây dựng đối với kho, cửa hàng xăng dầu, LPG theo thẩm quyền.

6.6. Công an tỉnh

Thực hiện kiểm tra, thẩm duyệt phương án phòng cháy chữa cháy đối với các dự án xây dựng kho dự trữ xăng, dầu, cửa hàng xăng dầu, LPG theo quy định. Phối hợp với các ngành liên quan tăng cường công tác kiểm tra an toàn phòng chống cháy, nổ trong lĩnh vực kinh doanh xăng dầu, LPG trên địa bàn quản lý.

6.7. UBND các huyện, thị xã

- Phổ biến quy hoạch này trên địa bàn quản lý để các cá nhân, tổ chức có liên quan biết, thực hiện. Bố trí quỹ đất cho các thương nhân thuê, xây dựng cửa hàng; khi cấp giấy phép xây dựng cửa hàng xăng dầu LPG, thuốc lá, rượu phải thống nhất với Sở Công Thương về địa điểm xây dựng cụ thể để phối hợp quản lý quy hoạch. Kịp thời đề xuất cấp có thẩm quyền xử lý các trường hợp phát sinh trong quá trình thực hiện quy hoạch.

- Chủ động chỉ đạo các lực lượng chức năng thường xuyên kiểm tra hoạt động kinh doanh tại các cửa hàng kinh doanh xăng dầu, LPG, rượu, thuốc lá trên địa bàn, kiên quyết xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

- Thực hiện tốt chế độ thông tin báo cáo; định kỳ tháng 12 hàng năm gửi báo cáo về Sở Công Thương để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

6.8. Các Sở, Ban, ngành liên quan

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của đơn vị mình có trách nhiệm phối hợp với Sở Công Thương trong việc chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về kinh doanh xăng dầu, LPG, thuốc lá, rượu nhằm ngăn chặn và xử lý kịp thời các hành vi vi phạm, bảo đảm ổn định thị trường, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành; Giám đốc Công an tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Thường trực Tỉnh ủy(b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, CN, TH, KTKH. 42

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Xuân Hải

Phụ lục 1

Danh mục cửa hàng xăng dầu đầu tư nâng cấp, cải tạo trước năm 2018

(Kèm theo Quyết định số 324/QĐ-UBND ngày 28/02/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Nông)

TT	Tên cửa hàng, doanh nghiệp	Số lượng - Địa chỉ	Nội dung yêu cầu xóa bỏ, di dời, nâng cấp
	TỔNG SỐ	24	
I	CƯ JÚT	2	
1	Cửa hàng xăng dầu Thiên Thành	Thôn 10, xã Nam Dong	Di dời hệ thống cột bơm theo đúng chỉ giới xây dựng, nâng cấp nhà bán hàng, mái che cột bơm đảm bảo theo quy định
2	Cửa hàng xăng dầu Đình Quý	Thôn 4, xã Cư K'nia	Di dời hệ thống cột bơm theo đúng chỉ giới xây dựng
II	ĐẮK MIL	4	
1	Cửa hàng xăng dầu Hiệp Phát	Thôn Đức Đoài, xã Đức Minh	Nâng cấp, cải tạo hệ thống cột bơm, mái che cột bơm, nhà bán hàng để đạt chuẩn cửa hàng loại III
2	Cửa hàng xăng dầu Trung Nguyên	Thôn Thanh Lâm, xã Đức Minh	Nâng cấp, cải tạo hệ thống cột bơm, mái che cột bơm, nhà bán hàng để đạt chuẩn cửa hàng loại III
3	Cửa hàng xăng dầu Hoàng Diệu	Thôn Kê Động, xã Đức Minh	Nâng cấp, cải tạo hệ thống nhà bán hàng, mái che cột bơm
4	Cửa hàng xăng dầu Hồng Phúc	Thôn Xuân Lộc 1, xã Đắk Sắk	Nâng cấp, cải tạo hệ thống chống sét, mái che cột bơm, nhà bán hàng
III	ĐẮK SONG	6	
1	Cửa hàng xăng dầu Thành Trọng số 1	Thôn Thuận Lợi, xã Thuận Hạnh	Nâng cấp, cải tạo nhà bán hàng, mái che cột bơm, hệ thống chống sét, bổ sung hệ thống cột bơm (tối thiểu 03 cột bơm) để đạt chuẩn cửa hàng loại III
2	Cửa hàng xăng dầu Thành Trọng số 2	Thôn Thuận Tình, xã Thuận Hạnh	Nâng cấp, cải tạo nhà bán hàng, mái che cột bơm, hệ thống chống sét, bổ sung hệ thống cột bơm (tối thiểu 03 cột bơm) để đạt chuẩn cửa hàng loại III
3	Cửa hàng xăng dầu Văn Diệp	Thôn 3, xã Nam Bình	Nâng cấp, cải tạo nhà bán hàng, mái che cột bơm, bổ sung hệ thống cột bơm (tối thiểu 03 cột bơm) để đạt chuẩn cửa hàng loại III
4	Cửa hàng xăng dầu Tuấn Thành	Thôn 7, xã Nam Bình	Nâng cấp, cải tạo nhà bán hàng, mái che cột bơm, bổ sung hệ thống cột bơm (tối thiểu 03 cột bơm) để đạt chuẩn cửa hàng loại III
5	Cửa hàng xăng dầu Sơn Thơ	Thôn 5, xã Năm N'Jang	Di dời hệ thống bể chứa, cột bơm theo đúng chỉ giới xây dựng
6	Cửa hàng xăng dầu Đức Lâm	Thôn 8, xã Nam Bình	Nâng cấp, cải tạo nhà bán hàng, mái che cột bơm, bổ sung hệ thống cột bơm (tối thiểu 03 cột bơm) để đạt chuẩn cửa hàng loại III
IV	KRÔNG NÔ	4	
1	Cửa hàng xăng dầu Đức Hồng số 2	Thôn Thanh Sơn, xã Nam Xuân	Nâng cấp, cải tạo nhà bán hàng, mái che cột bơm, bổ sung hệ thống cột bơm (tối thiểu 03 cột bơm) để đạt chuẩn cửa hàng loại III



TT	Tên cửa hàng, doanh nghiệp	Số lượng - Địa chỉ	Nội dung yêu cầu xóa bỏ, di dời, nâng cấp
2	Cửa hàng xăng dầu Minh Hằng	Thôn Nam Thạnh, xã Nam Đà	Nâng cấp, cải tạo nhà bán hàng, mái che cột bơm, bổ sung hệ thống cột bơm (tối thiểu 03 cột bơm) để đạt chuẩn cửa hàng loại III
3	Cửa hàng xăng dầu Anh Tuấn	Thôn Đắc Thành, xã Đắc Sôr	Nâng cấp, cải tạo hệ thống mái che cột bơm, nhà bán hàng để đạt cửa hàng loại III
4	Công ty TNHH MTV Nam Nung	Thôn 10, xã Nam Nung	Nâng cấp, cải tạo hệ thống mái che cột bơm, nhà bán hàng đảm bảo theo quy định. Nâng cấp, cải tạo nhà bán hàng, mái che cột bơm để đạt chuẩn cửa hàng loại III
V	ĐẮK R'LẤP	5	
1	Cửa hàng xăng dầu Nam Khánh Thi	Thôn 1, xã Đắc Wer	Di dời cột bơm đảm bảo theo đúng quy định của Giấy phép xây dựng
2	Cửa hàng xăng dầu Xuân Đồng	Thôn 3, xã Đắc Sin	Di dời hệ thống cột bơm đúng theo đúng chỉ giới xây dựng.
3	Cửa hàng xăng dầu Thủy Hà	Thôn 3, xã Đắc Sin	Nâng cấp, cải tạo nhà bán hàng, mái che cột bơm, bổ sung hệ thống cột bơm (tối thiểu 03 cột bơm) để đạt chuẩn cửa hàng loại III
4	Cửa hàng xăng dầu Mỹ Lệ	Thôn Quảng Lộç, xã Đạo Nghĩa	Nâng cấp, cải tạo nhà bán hàng, mái che cột bơm, bổ sung hệ thống cột bơm (tối thiểu 03 cột bơm) để đạt chuẩn cửa hàng loại III
5	DNTN Trọng Yên	Thôn Bù Đốp, xã Nghĩa Thắng	Bổ sung hệ thống cột bơm (tối thiểu 03 cột bơm) để đạt chuẩn cửa hàng loại III
VI	TUY ĐỨC	3	
1	Cửa hàng xăng dầu Vũ Hải	Thôn 3, xã Đắc Búk So	Nâng cấp nhà bán hàng, mái che cột bơm để đạt chuẩn cửa hàng loại III
2	Cửa hàng xăng dầu Đoàn Gia số 3	Thôn 1, xã Quảng Tân	Nâng cấp, cải tạo nhà bán hàng, mái che cột bơm, bổ sung hệ thống cột bơm (tối thiểu 03 cột bơm) để đạt chuẩn cửa hàng loại III
3	Cửa hàng xăng dầu Đoàn Gia số 2	Thôn 5, xã Quảng Tâm	Nâng cấp, cải tạo hệ thống cột bơm, mái che cột bơm, nhà bán hàng để đạt chuẩn cửa hàng loại III

Phụ lục 2

Cửa hàng xăng dầu xây dựng mới theo huyện, thị xã giai đoạn đến năm 2025 và năm 2035

(Kèm theo Quyết định số 324/QĐ-UBND ngày 28/02/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Nông)

STT	Đơn vị	Hiện có tiếp tục tồn tại	Đã có chủ trương xây dựng	Quy hoạch mới	Giai đoạn	
					2016 - 2025	2026 - 2035
	TOÀN TỈNH	163	23	151	97	54
1	Thị xã Gia Nghĩa	16	2	44	32	12
2	Huyện Đắk G'long	8	5	19	13	6
3	Huyện Cư Jút	25	1	18	11	7
4	Huyện Đắk Mil	29	2	20	12	8
5	Huyện Krông Nô	17	4	16	13	3
6	Huyện Đắk Song	26	1	20	13	7
7	Huyện Đắk R'lấp	28	4	2	-3	5
8	Huyện Tuy Đức	14	4	12	6	6

Phụ lục 3

Quy hoạch xây dựng hệ thống cửa hàng bán lẻ LPG tỉnh Đắk Nông

(Kèm theo Quyết định số 324 /QĐ-UBND ngày 28/02/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Nông)

STT	Đơn vị	Hiện trạng		Quy hoạch		Tốc độ tăng (%)		
		2010	2015	2025	2035	2011 - 2015	2016 - 2025	2026 - 2035
	TỔNG SỐ	105	137	257	325	5,5	6,5	2,4
1	Thị xã Gia Nghĩa	20	21	49	61	1,0	8,8	2,2
2	Huyện Đắk G'long	2	5	21	32	20,1	15,4	4,3
3	Huyện Cư Jút	27	28	40	46	0,7	3,6	1,4
4	Huyện Đắk Mil	18	27	41	49	8,4	4,3	1,8
5	Huyện Krông Nô	9	9	29	40		12,4	3,3
6	Huyện Đắk Song	12	21	32	38	11,8	4,3	1,7
7	Huyện Đắk R'lấp	17	17	25	33		3,9	2,8
8	Huyện Tuy Đức		9	20	26		8,3	2,7

Phụ lục 4

Nhu cầu cấp phép xây dựng cửa hàng bán lẻ thuốc lá tỉnh Đắk Nông

(Kèm theo Quyết định số 324 /QĐ-UBND ngày 28/02/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Nông)

STT	Đơn vị	Dự báo dân số (ngàn người)			Số cửa hàng hiện có	Số cửa hàng thuốc lá quy hoạch tối đa	
		2015	2025	2035	2015	2025	2035
	TOÀN TỈNH	583,9	730,3	847,1	208	731	844
1	Thị xã Gia Nghĩa	56,9	132,7	167,4	29	133	167
2	Huyện Đắk G'long	53,5	75,0	95,2	15	75	95
3	Huyện Cư Jút	99,3	113,2	126,4	30	114	125
4	Huyện Đắk Mil	101,2	115,3	124,6	41	116	125
5	Huyện Krông Nô	72,6	86,5	98,1	8	87	98
6	Huyện Đắk Song	69,0	77,0	87,5	4	75	86
7	Huyện Đắk R'lấp	84,3	70,7	79,3	81	72	80
8	Huyện Tuy Đức	47,1	59,8	68,5		59	68



Phụ lục 5

Nhu cầu cấp phép xây dựng cửa hàng bán lẻ sản phẩm rượu tỉnh Đắk Nông

(Kèm theo Quyết định số 324/QĐ-UBND ngày 28/02/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Nông)

STT	Đơn vị	Dự báo dân số (ngàn người)			Số cửa hàng hiện có	Số cửa hàng thuộc lá quy hoạch tối đa	
		2015	2025	2035	2015	2025	2035
	TOÀN TỈNH	583,9	730,3	847,1	157	731	844
1	Thị xã Gia Nghĩa	56,9	132,7	167,4	24	133	167
2	Huyện Đắk G'long	53,5	75,0	95,2	8	75	95
3	Huyện Cư Jút	99,3	113,2	126,4	23	114	125
4	Huyện Đắk Mil	101,2	115,3	124,6	8	116	125
5	Huyện Krông Nô	72,6	86,5	98,1	4	87	98
6	Huyện Đắk Song	69,0	77,0	87,5	3	75	86
7	Huyện Đắk R'lấp	84,3	70,7	79,3	80	72	80
8	Huyện Tuy Đức	47,1	59,8	68,5	7	59	68

CHỖ
CHỮ